

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thịnh

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Hồng Mai
Ông Trần Quốc Vũ

Sau khi xét xử sơ thẩm bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2021/DS-ST ngày 20-10-2021 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo như sau:

Ngày 02-10-2021, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T kháng cáo đối với bản án sơ thẩm số 38/2021/DS-ST, ngày 20-10-2021 của Tòa án nhân dân huyện GD về “yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Bích N có văn bản rút đơn yêu cầu khởi kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn T cũng có văn bản rút đơn kháng cáo.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 bị đơn là chị Nguyễn Thị Th và anh Lâm Quốc D có ý kiến đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn; việc rút yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2021/DS-ST ngày 20-10-2021 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự phúc thẩm, thụ lý số: 184 /2021/TLPT-DS ngày 30 tháng 11 năm 2021, về việc việc “yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1980; địa chỉ: số 3/69A, Khu phố Nội ô B, ấp TV, xã Thanh P, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

- **Bị đơn:** chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987 và anh Lâm Quốc D, sinh năm 1985; cùng địa chỉ: ấp PH, xã PT, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 và Chị Huỳnh Thị Kim V, sinh năm 1989; cùng địa chỉ: ấp PH, xã PT, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

2. Chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản: Ghi nhận chị N đã nộp 6.876.000 đồng. Chị Th, anh D có trách nhiệm hoàn trả cho chị N 6.876.000 đồng (sáu triệu, tám trăm, bảy mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí sơ thẩm dân sự: Chị Th, anh D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

4. Về án phí phúc thẩm dân sự: chị Nguyễn Thị Bích N phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào 300.000 đồng, tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số: 0012480 ngày 03-11-2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Chị N được trả lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Anh Nguyễn Văn T phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào 300.000 đồng, tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số: 0023799 ngày 02-11-2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Anh T được trả lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

5. Quyết định này có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND. TTN;
- Phòng KTNV.TAT;
- TAND huyện GD;
- CCTHADS huyện GD;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Văn Thịnh